

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 20/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trịnh Đình Sơn

Bà: Nguyễn Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa: Bà Lê Minh Tuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Bảo D, sinh ngày 27/7/1987 tại xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: xóm Trung Sơn, xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Bùi Văn Ch, sinh năm 1966 (Đã chết) và bà Trần Thị Ng, sinh năm 1964 (Đã chết); Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Bị cáo có 05 tiền án:

- Tại bản án số 158/2005/HSST ngày 29/7/2005 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 (chưa được xóa án tích).

- Tại bản án số 24/2008/HSST ngày 25/01/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích).

- Tại bản án số 04/2008/HSST ngày 13/3/2008 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999(chưa được xóa án tích).

- Tại bản án số 71/2010/HSST ngày 20/01/2010 của Tòa án nhân dân quận Hà

Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (chưa được xoá án tích).

- Tại bản án số 22/2015/HSST Ngày 28/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (chưa được xoá án tích).

Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại tạm giam Công an tỉnh Hoà Bình, theo Quyết định thi hành án hình phạt tù số 38/2019/QĐ-CA ngày 04/9/2019 của Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn tỉnh Hoà Bình từ ngày 19/3/2019, nay trích xuất, (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người bị hại:*

Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1983

Trú tại: Khu Phố 11, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình
(Có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Chị Phùng Thị Th, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: xóm Yên Sơn, xã Yên Lạc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 10/3/2019 Bùi Bảo D bắt xe buýt đi từ huyện Lạc Sơn xuống địa bàn huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình mục đích tìm kiếm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày D xuống xe tại cổng Trung tâm y tế huyện Yên Thủy rồi đi vào phía trong trung tâm tìm tài sản nhưng không được, sau đó đã ngủ qua đêm tại khu vực khoa cấp cứu. Khoảng 14 giờ ngày 11/3/2019 D dậy đi bộ ra đường quốc lộ 12B hướng thị trấn Hàng Trạm đi Lạc Sơn được khoảng 50m thì thấy chị Nguyễn Thị Thu Huyền trú tại khu phố 11, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình đang bán hàng giấy dép, quần áo ở hành Lang đường quốc lộ 12B gần lối rẽ vào đường cổng Trường trung học phổ thông Yên Thủy A, gần đó dựng một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1- 121.82 nhãn hiệu HONDA, số loại Wave màu xanh, lợi dụng lúc chị H đang bán hàng cho khách không để ý, D tiếp cận tài sản quan sát ngồi lên chiếc xe thấy xe vẫn còn cắm chìa khoá điện nên đã nổ máy và điều khiển xe đi theo đường quốc lộ 12B hướng Yên Thủy - Lạc Sơn rồi đi thẳng thành phố Hoà Bình, khi đi đến khu bờ đập Thuỷ Điện thuộc phường Phương Lâm, thành phố Hoà Bình dừng lại vào quán nước ven đường. Trong quá trình ngồi uống nước, tại đây D có gặp người Thanh niên khoảng 30 tuổi, dáng người bình thường đầu đội mũ lưỡi chai, mặc quần áo sơ mi dài tay giới thiệu tên Tuấn, không rõ địa chỉ. Sau đó D hỏi người này có mua xe mô tô không, người đó hỏi về nguồn gốc chiếc xe thì D nói là xe của mình nhưng không có

giấy tờ, hai bên thoả thuận mua bán chiếc xe mô tô và thống nhất giá 3.500.000đồng. Sau khi hai bên nhận tiền giao xe cùng chìa khoá, người tên Tuấn đi đâu D không biết còn số tiền bán xe D sử dụng chi tiêu cá nhân hết, đến ngày 19/3/2019 Bùi Bảo D đã bị Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, tại cơ quan điều tra D đã tự thú về hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1- 121.82 của chị H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 03/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-121.82 nhãn hiệu HONDA, số loại Wave Alpha màu xanh đen bạc xe cũ đã qua sử dụng từ năm 2017 có giá trị 13.800.000đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy đã tạm giữ 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28F1- 121.82 số 008363 mang tên Nguyễn Thị Thu H; 01 giấy mua bán xe mô tô biển kiểm soát 28F1- 121.82 đề ngày 21/10/2017. Còn chiếc xe mô tô Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không truy thu được.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu Bùi Bảo D phải bồi thường thiệt hại tài sản số tiền 10.000.000đồng.

Tại cơ quan điều tra Bùi Bảo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-YT ngày 30/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Bùi Bảo D về tội “Trộm cắp tài sản” áp dụng điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự .

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 2 điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Bùi Bảo D từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù giam. Áp dụng Điều 56 tổng hợp với bản án số 16/2019/HSST ngày 02/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Bảo D.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 bộ luật tố tụng hình giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28F1- 121.82 số 008363 mang tên Nguyễn Thị Thu H; 01 giấy mua bán xe máy để tiếp tục điều tra làm rõ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1 - 121.82.

- Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48, Điều 584, Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Bùi Bảo D phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 10.000.000đồng.

Bị cáo Bùi Bảo D đồng ý với nội dung bản cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan. Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo D nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả thẩm vấn và tranh tụng công khai tại phiên Toà, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11/3/2019 tại khu vực đường quốc lộ 12B gần lối rẽ đi vào đường công Trường trung học phổ thông Yên Thủy A, Bùi Bảo D đi trên đường 12B phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-121.82 của chị Nguyễn Thị Thu H dựng ở bên lề đường gần nơi chị bán hàng quần áo, giày dép, xe đang cắm chìa điện ở ổ khoá. Lợi dụng lúc chị H đang mải bán hàng D đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô rồi điều khiển xe đi đến bờ đập Thuỷ Điện thuộc phường Phương Lâm, thành phố Hoà Bình bán cho người đàn ông tên Tuấn với giá 3.500.000đồng, chiếc xe được Hội đồng định giá kết luận có giá trị 13.800.000đồng. Bị cáo Bùi Bảo D đã có 05 tiền án, trong đó 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản và 01 tiền án về tội cướp giật tài sản, những tiền án trên thì có 04 tiền án chưa được xoá án tích thì lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp. Vì vậy hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức việc làm của mình là sai trái. Song vì mục đích vụ lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại để chiếm đoạt tài sản. Do đó cần phải có mức án tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm Chng .

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Bảo D không có tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự theo điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Bùi Bảo D là người có nhân thân xấu, nhiều tiền án đã bị xử lý, giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xét thấy quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự thú, là người dân tộc sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết buộc bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho gia đình và xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu bị cáo Bùi Bảo D phải bồi thường thiệt hại tài sản bị chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng. Xét thiệt hại về tài sản do bị cáo D gây ra nên cần buộc bị cáo D phải bồi thường thiệt hại cho chị H số tiền 10.000.000 đồng là có căn cứ.

[8] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy đã tạm giữ 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28F1-121.82 số 008363 mang tên Nguyễn Thị Thu H; 01 giấy mua bán xe mô tô biển kiểm soát 28F1-121.82 số 008363, hiện chiếc xe chưa truy thu được nên tiếp tục giao các giấy tờ xe nêu trên cho cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về vấn đề khác: Trong vụ án có đối tượng người đàn ông tên Tuấn không rõ nhân thân, theo lời khai của bị cáo D là người đã mua xe mô tô biển kiểm soát 28F1-121.82 của bị cáo. Quá trình điều tra, xác minh hiện chưa xác minh được. Vì vậy cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy tiếp tục điều tra làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Bảo D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Bảo D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 05 (năm) năm tù của bản án số

16/2019/HSST ngày 02/8/2019 của Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình, buộc bị cáo Bùi Bảo D phải chấp hành hình phạt Chng cho 02 (hai) bản án là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Được trừ vào thời gian mà bị cáo Bùi Bảo D đã chấp hành của bản án trước là 06 (sáu) tháng (kể từ ngày 19/3/2019 đến 19/9/2019). Thời gian bị cáo Bùi Bảo D còn phải chấp hành án là 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28F1-121.82 số 008363 mang tên Nguyễn Thị Thu H; 01 giấy mua bán xe mô tô biển kiểm soát 28F1-121.82 số 008363 trên cho cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy tiếp tục tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau. Các giấy tờ nêu trên nhận tại Toà án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Bùi Bảo D phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 10.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người thi hành án không Thanh toán khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức mức lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án phí: Bị cáo Bùi Bảo D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và phải nộp 500.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- CQTHAHS H. YT;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- Cơ quan THADS huyện Yên Thủy;
- Bị cáo Bùi Bảo D
- Người bị hại chị Nguyễn Thị Thu H
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Thị Lan

